

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**  
**Mã hồ sơ: .....**



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống: )

Đối tượng đăng ký: **Giảng viên**  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Kinh tế**; Chuyên ngành: **Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm**

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN VĂN HÀ**

2. Ngày tháng năm sinh: 26/11/1981; Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): xã Cẩm Ninh, Huyện Ân Thi, Tỉnh Hưng Yên.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 206 A12, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Nguyễn Văn Hà, Khoa Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Ngoại thương, 91 Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại nhà riêng: Không; Điện thoại di động: 0335272305;

E-mail: ha.nguyen@ftu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 04/2007 đến nay: Giảng viên khoa Tài chính – Ngân hàng, Trường Đại học Ngoại thương.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Ngoại thương.

Địa chỉ cơ quan: 91 Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: (84-24)32595158

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): .....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): .....

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 28 tháng 02 năm 2005; số văn bằng: C626089; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh tế đối ngoại; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): **Trường Đại học Ngoại thương, Việt Nam.**

- Được cấp bằng ThS ngày 02 tháng 07 năm 2009; số văn bằng: ..... ; đã vào sổ đăng ký số 010660/CNVB\_ThS của Cục Quản lý Chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Tài chính – Ngân hàng; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): **Trường Đại học Reading, Vương quốc Anh.**

- Được cấp bằng TS ngày 22 tháng 02 năm 2019; số văn bằng: 30168113; ngành: Kinh tế; chuyên ngành: Kinh tế học; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): **Trường Đại học Newcastle, Úc.**

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm ....; số văn bằng: .....; ngành: .....; chuyên ngành: .....; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng.... năm .... ,ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **PGS** tại HĐGS cơ sở: **Học viện Ngân hàng.**

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **PGS** tại HĐGS ngành, liên ngành: **Kinh tế.**

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

*Hướng nghiên cứu 1: Tài chính bền vững*

Tài chính bền vững đề cập đến quá trình ra quyết định tài chính của các doanh nghiệp, các định chế tài chính, các nhà đầu tư dựa trên việc cân nhắc, xem xét các khía cạnh của phát triển bền vững. Các vấn đề môi trường (environment - E), xã hội (social - S), và quản trị (governance - G) được coi là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ phát triển bền vững. Do vậy, tài chính bền vững còn được hiểu là việc tích hợp các yếu tố ESG trong các quyết định tài chính của các thực thể tham gia thị trường. Nghiên cứu của tôi tập trung phân tích mối quan hệ giữa ESG nói chung, hoặc các yếu tố của ESG như trách nhiệm xã hội, trách nhiệm môi trường, quản trị doanh nghiệp đối với vấn đề tài trợ của doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo, phân chia lợi tức của doanh nghiệp, hiệu quả tài chính, môi trường thông tin của doanh nghiệp, quyết định nắm giữ tiền mặt của doanh nghiệp và một số khía cạnh khác liên quan đến tài chính và hoạt động của doanh nghiệp hoặc ngân hàng (thuế, môi trường làm việc, quản trị lợi nhuận...).

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 16 bài.

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [2], [3], [4], [6], [8], [11], [13], [14], [16], [18], [19], [21], [22], [23], [24], [25].

*Trong đó, bài báo quốc tế uy tín là tác giả chính sau TS:*

++ Số lượng: 05 bài (trong đó có 01 bài được chấp nhận và đang chờ xuất bản).

++ Số thứ tự trong mẫu 1: [2], [3], [6], [16], [25]. (Bài [25] được chấp nhận đăng).

- *Chủ nhiệm Đề tài NCKH CẤP BỘ :*

+ Số lượng: 1.

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1].

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 1

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1].

- *Hướng dẫn Cao học và TS:*

+ Số lượng: 2.

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [3], [4].

*Hướng nghiên cứu 2: Quản lý tài chính doanh nghiệp và cá nhân*

Hướng nghiên cứu này của tôi tập trung vào một số nội dung liên quan đến tài chính doanh nghiệp, hiệu quả thông tin của thị trường chứng khoán (tính thông tin của giá cổ phiếu), tiếp cận dịch vụ thanh toán và hiểu biết tài chính của cá nhân.

- *Bài báo và báo cáo khoa học:*

+ Số lượng: 9 bài.

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [5], [7], [9], [10], [12], [15], [17], [20].

- *Đề tài NCKH các cấp là chủ nhiệm:*

+ Số lượng: 0.

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [ ].

- *Sách phục vụ đào tạo:*

+ Số lượng: 0

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [ ].

- *Hướng dẫn Cao học và TS:*

+ Số lượng: 3.

+ Số thứ tự trong mẫu 1: [1], [2], [5].

14. **Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:**

- Đã hướng dẫn (số lượng) **0** NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) **05** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng **01** cấp **Bộ**;

- Đã công bố (số lượng) **24** bài báo khoa học, trong đó **04** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín là tác giả chính sau tiến sĩ;

- Đã được cấp (số lượng) ..... bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản **01**, trong đó ..... thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: .....

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- “HDR Colloquium Runner Up 2016” tại Hội nghị nghiên cứu sinh năm 2016 do trường Kinh doanh – Luật, Đại học Newcastle tổ chức.
- Học bổng nghiên cứu sau tiến sĩ mã số VINIF.2021.STS.30, do Quỹ Đổi mới sáng tạo Vingroup cấp ngày 10/09/2021.
- “Best Paper Prize” tại Hội nghị thường niên các nhà kinh tế Việt Nam VEAM 2022.
- Quyết định khen thưởng của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại thương đối với giảng viên hướng dẫn có thành tích xuất sắc trong cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học trường Đại học Ngoại thương năm 2021(01 nhóm sinh viên đạt giải Nhất và 02 nhóm sinh viên đạt giải Khuyến khích cấp trường) theo Quyết định số 2433/QĐ-ĐHNT ngày 04/10/2021.
- Hướng dẫn 01 nhóm sinh viên đạt giải Nhì giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học năm 2021, theo Quyết định số 4953/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2021.
- Quyết định khen thưởng của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại thương đối với giảng viên có nhóm sinh viên đạt giải Nhì trong cuộc thi sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường năm 2022, theo Quyết định số 3284/QĐ-ĐHNT ngày 01/11/2022.
- Hướng dẫn 01 nhóm sinh viên đạt giải Khuyến khích giải thưởng khoa học và công nghệ dành cho sinh viên trong cơ sở giáo dục đại học năm 2022, theo Quyết định số 4273/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2022.
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở năm học 2019-2020, theo Quyết định số 2884/QĐĐHNT ngày 05/11/2020.
- Giấy khen của Hiệu trưởng trường Đại học Ngoại Thương vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020-2021, theo Quyết định số 2855/QĐ-ĐHNT ngày 23/11/2021.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ**

### 1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Tôi trở thành giảng viên tại trường Đại học Ngoại thương từ tháng 01/04/2007, sau thời gian thử việc 03 tháng (từ tháng 01/12/2005 đến 28/02/2006) và thời gian tập sự 12 tháng (từ 01/04/2006 đến 31/03/2007). Trong suốt quá trình công tác tại trường Đại học Ngoại thương, tôi tự đánh giá mình luôn nỗ lực đáp ứng các tiêu chuẩn của nhà giáo và luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà giáo theo quy định của luật Giáo dục. Cụ thể:

*Về phẩm chất đạo đức:* Tôi luôn nghiêm túc thực hiện nghĩa vụ công dân, tuân thủ tốt các nội quy và quy định của trường Đại học Ngoại thương cũng như quy tắc ứng xử của nhà giáo. Tôi luôn ý thức rèn luyện, giữ gìn phẩm chất, nâng cao uy tín của nhà giáo, nêu gương tốt cho người học. Với đồng nghiệp, tôi luôn tôn trọng và nêu cao tinh thần đoàn kết, hợp tác, cầu thị, tích cực phối hợp về chuyên môn cũng như các công việc khác. Tôi cũng luôn tôn trọng, đối xử công bằng và bảo vệ lợi ích chính đáng của người học.

*Về giảng dạy:* Tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy được giao, bám sát và thực hiện đầy đủ các nội dung giảng dạy ở các học phần được phân công, nhận được phản hồi tích cực từ người học. Tôi luôn nỗ lực trau dồi chuyên môn để nâng cao chất lượng giảng dạy, đồng thời chú trọng tìm cách đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, phát huy tính chủ động của người học trong quá trình học.

*Về nghiên cứu khoa học:* Tôi luôn thực hiện tốt công tác nghiên cứu khoa học theo quy định về chế độ làm việc của viên chức và người lao động tại trường Đại học Ngoại thương. Tôi luôn tích cực tham dự các hội thảo khoa học có uy tín trong lĩnh vực kinh tế để tăng cường cơ hội trao đổi, học hỏi và hợp tác với các học giả trong cùng lĩnh vực nghiên cứu. Tôi cũng chủ động kết nối, tham gia các nhóm nghiên cứu với các nhà khoa học trong và ngoài đơn vị công tác để có thể nâng cao hơn nữa năng lực nghiên cứu của bản thân. Ngoài ra, tôi cũng tích cực tham gia phản biện kín cho các tạp chí, trong đó có các tạp chí quốc tế uy tín thuộc danh mục SSCI/ Scopus như: *Applied Economics; Australian Journal of Management; Economic Analysis and Policy; Applied Economics Letters; Accounting Research Journal; Emerging Markets Finance and Trade; Journal of Applied Accounting Research; Quarterly Review of Economics and Finance.*

**2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:**

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **17** năm **02** tháng (từ 04/2007 đến 06/2024), trong đó có 01 năm đi học thạc sĩ tại Vương quốc Anh và 05 đi học nghiên cứu sinh tại Úc.
- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2012-2013				5	174		174/380/280
2	2019-2020				5	171		171/334/270
3	2020-2021			2	5	156		156/404/270
03 năm học cuối								
4	2021-2022			1	5	255		255/553/270
5	2022-2023				5	90	90	180/424/270
6	2023-2024			2	5	135	38	173/453/270

(\*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **tiếng Anh**

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH  ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Học ThS  ; Tại nước: Vương quốc Anh; Từ năm 2008 đến năm 2009

- Bảo vệ luận án TS  ; Tại nước: Úc năm 2019

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ..... số bằng: .....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): trường Đại học Ngoại thương (chương trình Chất lượng cao và chương trình liên kết).

d) Đối tượng khác  ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): .....

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Bùi Xuân Bắc		HVCH	X		07/12/2020 – 07/05/2021	Trường ĐH Ngoại thương	08/02/2022, số vào sổ gốc cấp văn bằng: ThS. 2022/150.
2	Luyện Ngọc Sơn		HVCH	X		07/12/2020 – 07/05/2021	Trường ĐH Ngoại thương	08/02/2022, số vào sổ gốc cấp văn bằng: ThS. 2022/149.
3	Tạ Minh Tú		HVCH	X		23/02/2022 – 20/07/2022	Trường ĐH Ngoại thương	08/12/2022, số vào sổ gốc cấp văn bằng: ThS. 2022/514.
4	Phan Thị Hoài Phương		HVCH	X		27/04/2023 – 29/09/2023	Trường ĐH Ngoại thương	05/03/2024, số vào sổ gốc cấp văn bằng: ThS. 2024/054.
5	Bùi Thị Hồng Ngọc		HVCH	X		27/04/2023 – 29/09/2023	Trường ĐH Ngoại thương	05/03/2024, số vào sổ gốc cấp văn bằng: ThS. 2024/050.

**Ghi chú:** Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1	Vai trò của trách nhiệm xã hội đối với đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp Việt Nam	TK	Nhà xuất bản Khoa học xã hội, năm 2022 ISBN: 978-604-364-343-5	3	X	Phần biên soạn: tr.2 – tr.42; tr.57 – tr.91; tr.110 – tr.174	Quyết định số 192/QĐ-ĐHNT, ngày 03/02/2023 về việc phê duyệt danh mục sách phục vụ giảng dạy

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: [ ],.....

**Lưu ý:**

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Đề tài: Nghiên cứu tác động của việc thực hiện trách nhiệm xã hội doanh nghiệp đến đổi mới sáng tạo của các doanh nghiệp Việt Nam	CN	B2021-NTH-05, Bộ Giáo dục và Đào tạo	01/2021 – 12/2022	17/01/2023 Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Firm level determinants and capital structure: A literature review	2		Kỷ yếu Hội thảo khoa học quốc tế “ <i>Financial development and social enterprise</i> ”,  ISBN: 978-604-911-518-9			IV: 150-156	10/2013
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
2	Does Corporate Social Responsibility Reduce Information Asymmetry? Empirical Evidence from Australia <a href="#">(link tại đây)</a>	3	X	<i>Australian Journal of Management</i>  ISSN: 0312-8962 Online ISSN: 1327-2020	ISI (SSCI) IF = 4,4	55	44(2): 188-211	05/2019
3	Corporate social responsibility and debt maturity: Australian evidence <a href="#">(link tại đây)</a>	3	X	<i>Pacific-Basin Finance Journal</i>  ISSN: 0927-538X Online ISSN: 1879-0585	ISI (SSCI) IF = 4,8	39	62: 101374	09/2020
4	Nghiên cứu mối quan hệ giữa quản trị doanh nghiệp và trách nhiệm môi trường của các doanh nghiệp sản xuất Việt Nam	5	X	<i>Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế</i>  ISSN: 2615-9848			139: 100-119	08/2021
5	Nghiên cứu các nhân tố tác động tới ý định sử dụng dịch vụ thanh toán di động dựa trên phân tích lợi ích – chi phí và ảnh hưởng xã hội	2	X	<i>Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế</i>  ISSN: 2615-9848			141: 62-79	10/2021



6	Does Corporate Social Responsibility Enhance Financial Performance? Evidence from Australia <sup>‡</sup> ( <a href="#">link tại đây</a> )	3	X	<i>Australian Accounting Review</i>  ISSN: 1035-6908 Online ISSN: 1835-2561	ISI (SSCI) IF = 3,1	32	32(1): 5-18	03/2022
7	Determinants of capital structure of Vietnamese listed material firms	2	X	<i>Journal of Finance &amp; Accounting Research</i>  ISSN: 2588-1493			02(15): 61-67	04/2022
8	Mối quan hệ giữa trách nhiệm xã hội đối với người lao động và chính sách cổ tức: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	5	X	<i>Tạp chí Nghiên cứu tài chính kế toán</i>  ISSN: 1859-4093			05(226): 50-53	05/2022
9	The determinants of customers' intention to use QR code mobile payment services	4	X	<i>Journal of Finance &amp; Accounting Research</i>  ISSN: 2588-1493			03(16): 40-46	06/2022
10	Những nhân tố rào cản trong ý định sử dụng và ý định giới thiệu dịch vụ thanh toán di động của người tiêu dùng Việt Nam	2		<i>Tạp chí Khoa học Thương mại</i>  ISSN: 1859-3666			168: 59-71	08/2022
11	Mối quan hệ giữa trách nhiệm xã hội doanh nghiệp và nắm giữ tiền mặt: Bằng chứng thực nghiệm tại Việt Nam	5	X	<i>Tạp chí Kinh tế &amp; Phát triển</i>  ISSN: 1859-0012			303: 24-33	09/2022
12	Ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ ngân hàng di động đến đồng sáng tạo giá trị giữa khách hàng và ngân hàng	4	X	<i>Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế</i>  ISSN: 2615-9848			150: 65-80	10/2022

<sup>‡</sup> Bài tốt nhất trong số xuất bản do Tổng Biên tập chọn.

13	Mối quan hệ giữa trách nhiệm xã hội doanh nghiệp, sự hài lòng công việc của người lao động và ý định nghỉ việc tại các ngân hàng thương mại trên địa bàn Hà Nội	2	X	<i>Tạp chí Khoa học &amp; Đào tạo Ngân hàng</i>  ISSN: 1859-011X		1	247: 22-33	12/2022
14	Corporate social responsibility and financial performance in the banking industry: a comparative study of Australia and Vietnam	5	X	<i>Journal of International Economics and Management</i>  ISSN: 2615-9856		3	23(1): 70-90	03/2023
15	Sức khỏe tài chính của giới trẻ trên địa bàn Hà Nội: Vai trò của thảo luận tài chính, hiểu biết tài chính và ý thức tài chính	2	X	<i>Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ</i>  ISSN: 1859-2333 e-ISSN: 2815-5599			59(2D): 230-241	04/2023
16	Corporate Environmental Responsibility and Innovation: Empirical Evidence from Vietnam ( <a href="#">link tại đây</a> )	2	X	<i>International Journal of Emerging Markets</i>  ISSN: 1746-8809 eISSN: 1746-8809	ISI (SSCI) IF = 2,7	6	18(10): 4524-4544	11/2023
17	Tác động của rủi ro địa chính trị đến nắm giữ tiền mặt của các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng	1	X	<i>Tạp chí Kinh tế &amp; Phát triển</i>  ISSN: 1859-0012			320(2): 81-90	02/2024
18	Vai trò của quản trị doanh nghiệp đối với đổi mới sáng tạo xanh: Bằng chứng thực nghiệm trong lĩnh vực năng lượng	1	X	<i>Tạp chí Kinh tế &amp; Phát triển</i>  ISSN: 1859-0012			321(2): 110-120	03/2024
19	Nghiên cứu ảnh hưởng của ESG đến hành vi tránh thuế của doanh nghiệp	1	X	<i>Tạp chí Kinh tế - Luật &amp; Ngân hàng</i>  ISSN: 3030-4199			264: 64-75	05/2024

20	Tín dụng thương mại và tính thông tin giá cổ phiếu	1	X	<i>Tạp chí Khoa học Kinh tế</i> ISSN: 0866-7969			11(02): 01-08	06/2024
21	Tác động của trách nhiệm môi trường đến quản trị lợi nhuận tại các quốc gia thuộc khối BRICS	6	X	<i>Tạp chí Kinh tế - Luật &amp; Ngân hàng</i> ISSN: 3030-4199			265: 54-66	06/2024
22	Nghiên cứu ảnh hưởng của thông tin trách nhiệm xã hội đến tín dụng thương mại của các doanh nghiệp Việt Nam	1	X	<i>Tạp chí Kinh tế và Kinh doanh</i> ISSN: 2734-9845 eISSN: 2734-9861			4(3): 11-20	06/2024
23	Ảnh hưởng của rủi ro địa chính trị đến việc thực hiện trách nhiệm môi trường và xã hội của doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng	1	X	<i>Tạp chí Quản lý và Kinh tế quốc tế</i> ISSN: 2615-9848			165: 01-18	06/2024
24	Quality of sustainability reporting and bank stability: empirical evidence from Vietnamese commercial banks <sup>§</sup>	3	X	<i>Dalat University Journal of Science</i> ISSN: 0866-787X			15(1): 27-44	06/2024
25	ESG and firm performance: Do stakeholder engagement, financial constraints, and religiosity matter? DOI: 10.1108/JABES-08-2023-0306	3	X	<i>Journal of Asian Business and Economic Studies</i> ISSN: 2515-964X	Scopus (Q1)			Chấp nhận đăng 06/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **05** bao gồm [2], [3], [6], [16], [25].

<sup>§</sup> Bài báo được chính thức xuất bản vào tháng 06/2024 theo thông tin trên website của Tạp chí tại: <https://tckh.dlu.edu.vn/index.php/tckhdhdl/issue/view/70>

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc ký yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: .....

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: .....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1						
2						
...						

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:  
KHÔNG

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Hà Nội, ngày 28 tháng 06 năm 2024*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**

(Ký và ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Văn Hà**